Môn:  TOÁN

Tên bài học: **Luyện tập**

Tiết chương trình: 108

Thời gian thực hiện: 13/2/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-HS biết vận dụng các phép tính trong bảng chia 2, bảng chia 5 để tính nhẩm và giải quyết 1một số tình huống gắn với thực tiễn.

-Gọi đúng tên thành phần và kết quả phép chia. Từ một phép nhân viết được hai phép chia tương ứng.

-Thông qua việc vận dụng bảng chia 2, bảng chia 5 để tính nhẩm, để giải quyết vấn đè, HS có cơ hội phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học, năng lực sử dụng phương tiện và công cụ toán học, năng lực giao tiếp toán học.

- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV: SGK, máy tính, máy chiếu,…

-HS: SGK,vở ô ly,…

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động Mở đầu (5’)**  **-**GV cho HS hát” chú voi con”  - GV giới thiệu bài mới: Bài 63: Luyện tập. | -HS hát  -HS lắng nghe, viết tên bài. |  |
| **2.Thực hành, luyện tập (25’)**  **Bài 1:a,Tính nhẩm**  **a,Tính nhẩm**  -Gọi  1HS đọc to đề bài, và nêu yêu cầu của bài tập.  -GV cho HS làm bài vào vở sau đó đổi vở với bạn để kiểm tra, đọc cho nhau phép tính và kết quả tương ứng.  -GV gọi HS đọc kết quả  **-**GV nhận xét, khen ngợi  **Đáp án a:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 2:2=1 | 20:2=10 | 18:2=9 | | 5:5=1 | 50:5=10 | 35:5=7 | | 4:2=2 | 20:2=10 | 45:5=9 |   **b.Chọn 1 phép chia ở phần a và nêu SBC, SC, thương của phép tính đó.**  **-**GV chỉ một số phép tính YC HS nêu tên gọi.  -GV nhận xét, chốt bài.  **Bài 2: Cho phép nhân, nêu 2 phép chia thích hợp.**  *Mục tiêu: HS viết được 2 phép chia từ 1 phép nhân*  -Gọi 1 HS đọc to đề bài, và nêu yêu cầu của bài tập.  **-**GVHDHS làm theo cặp đôi.    -GV gọi 1 nhóm lên chia sẻ cách làm bài.  -GV hỏi từ 1 phép nhân con làm như thế nào để viết được 2 phép chia?  -GV nhận xét, thống nhất đáp án:   |  |  | | --- | --- | | 2x8=16 | 16:2=8 | | 16:8=2 | | 5x7=35 | 35:5=7 | | 35:7=5 | | -HS đọc bài  -HS thực hiện  -2HS đọc bài làm    - HS chỉ vào 1 phép chia vừa tính được và nói cho bạn nghe đâu là SBC, SC, thương của phép tính đó.    -HS đọc bài  -HS thực hiện  -Mỗi HS đọc 1 phép nhân trong bài và nêu 2 phép chia tương ứng sau đó chia sẻ với bạn cách quan sát, cách suy nghĩ để khi nhìn vào 1 phép nhân có thể viết được 2 phép chia tương ứng.  -1 nhóm lên chia sẻ, lớp nhận xét, góp ý.  -Ta lấy tích chia cho thừa số này thì bằng thừa số kia. | - Hướng dẫn HS chậm làm bài |
| **3.Hoạt động vận dụng: (5’)**  **Bài 3***:* **Lớp 2C có 20 học sinh. Các bạn dự kiến phân công nhau cùng dọn vệ sinh lớp học. Trả lời các câu hỏi:**  **a.Nếu chia thành 2 nhóm thì mỗi nhóm có mấy bạn?**  **b.Nếu chia thành các nóm, mỗi nhóm có 5 bạn thì cả lớp có bao nhiêu nhóm?**  -Gọi HS đọc bài và các câu hỏi.  -GVHDHS quan sát tranh thảo luận nhóm 4 vận dụng các phép chia đã học để trả lời câu hỏi    - GV gọi đại diện 2 nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét  -GV nhận xét, khen ngợi, chốt bài | -HS đọc bài  -1HS đọc to, lớp theo dõi.  -HS thảo luận nhóm 4 trả lời, viết phép chia phù hợp với từng câu hỏi.  VD: a.Lớp 2C có 20HS nếu chia thành 2 nhóm thì ta có phép chia 20:2=10 vậy mỗi nhóm có 10 bạn  b. Lớp 2C có 20HS nếu chia thành các nhóm, mỗi nhóm có 5 bạn ta có phép chia 20:5=4 thì cả lớp có 4 nhóm?  -HS thực hiện. |  |
| **\*Củng cố, dặn dò (5’)**  -Qua bài này các em biết thêm được điều gì?  -Về nhà đọc lại bảng chia 2, bảng chia 5, tìm tình huống thực tế liên quan đến bảng chia 5 để hôm sau chia sẻ với bạn. | -2 HS chia sẻ  -HS lắng nghe, ghi nhớ |  |

**IV DIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**